

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HSST
Ngày: 6/01/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH - TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tiến Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thanh Phương

Bà Lê Thị Kim Xuyên

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Hương Thủy- Kiểm sát viên

Ngày 6 tháng 01 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 184/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 185/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 03 năm 2020 đối với bị cáo:

Đào Minh K – Sinh năm 1995; Tên gọi khác: Lì

Nơi sinh: tỉnh Đồng Nai, giới tính: Nam

Nơi cư trú: khu phố D, phường S, thành phố L, tỉnh Đồng Nai, Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: kinh, Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không, trình độ học vấn: Lớp 5/12, con ông Đào Minh P, sinh năm 1975 (còn sống) và bà Châu Thị M, sinh năm 1976 (còn sống)

Bị cáo chưa có vợ, con

- Tiền sự: Không

- Nhân thân: Ngày 14/01/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch xử phạt 01 năm tù về tội Cướp tài sản và tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt là 02 năm tù giam. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của Bản án.

- Tiền án: Ngày 25/6/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Đến ngày 01/11/2019 chấp hành xong hình phạt

- Bị tạm giam từ ngày 02/9/2020, hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Nhơn Trạch

Bị hại:

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1990.
Nguyễn Kim V, sinh năm 1991
Nơi cư trú: Ấp 2, xã P, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai
- Nguyễn Tuấn B, sinh năm 2000
Nơi cư trú: ấp S, xã V, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai
- Lý Thị Tuyết (sinh năm 1967),
Nơi cư trú: ấp H, thị trấn A, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang
(Các bị hại vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Vào khoảng 14 giờ ngày 31/8/2020, K thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha màu đỏ, biển số 60C2-60667 của anh Nguyễn Tuấn B trú tại ấp S, xã V tại cây xăng Lê Vũ thuộc ấp T, xã V, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. Sau đó, K bán chiếc xe mô tô trên cho một người đàn ông (không rõ nhân thân) với giá 1.200.000 đồng tiêu xài hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 214/KLĐG-HĐĐG ngày 26/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nhơn Trạch kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đỏ biển số 60C2-60667, giá trị sử dụng còn lại 90%, trị giá là 9.000.000 đồng

- Vào khoảng 05 giờ ngày 01/9/2020, K đến Chợ Hòa Bình thuộc ấp Hòa Bình, xã Vĩnh Thanh thì thấy có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu xanh, đen biển số 67C1-04794 của bà Lý Thị T, trú tại ấp H, thị trấn A, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang đang dựng trong Chợ không có người trông coi. K trộm cắp chiếc xe trên rồi đem bán cho người (không rõ nhân thân) với giá 1.200.000 đồng tiêu xài hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 215/KLĐG-HĐĐG ngày 26/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nhơn Trạch kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu xanh đen, có biển số 67C1-047.94, giá trị sử dụng còn lại 10%, trị giá là 2.400.000 đồng.

- Vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 02/9/2020, Đào Minh K bắt xe buýt đến xã P, huyện Nhơn Trạch tìm người có sơ hở để trộm cắp. Khi xe buýt đi ngang qua tiệm sắt Tâm Vy thuộc ấp 3, xã P, huyện Nhơn Trạch thì K thấy có một chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen, trắng, biển số 60C2-05382 của anh Nguyễn Văn T, trú tại ấp 2, xã P, huyện Nhơn Trạch, trên xe mô tô có cắm sẵn chìa khóa trong ổ khóa của xe nên K nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô trên. K xuống xe buýt rồi đi bộ đến tiệm sắt Tâm Vy, quan sát xung quanh không thấy có người trông coi nên trộm chiếc xe mô tô biển số 60C2-05382 của anh Nguyễn Văn T ra ngoài. Khi bị phát hiện, K nổ máy xe mô tô bỏ chạy đến xã L, huyện Nhơn Trạch thì bị bắt giữ cùng tang vật.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 194/KLĐG-HĐĐG ngày 07/09/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nhơn Trạch kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn

hiệu Yamaha Sirius màu đen, trắng có biển số 60C2-053.82, giá trị sử dụng còn lại 30%, trị giá là 6.750.000 đồng.

- Vật chứng thu giữ:

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, trắng có biển số 60C2-053.82 của bị hại là anh Nguyễn Văn Tú, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch đã trả.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của Đào Minh K

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của bị can Đào Minh K, do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch đã giao trả lại theo quy định

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng số: 190 /CT.VKS-NT ngày 30/11/2020.

Hành vi của Đào Minh K đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng theo các điểm h, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Đào Minh K từ 02 năm đến 2 năm 6 tháng.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Đào Minh K bồi thường tài sản cho các bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra huyện Nhơn Trạch, điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên huyện Nhơn Trạch trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Ngày 31/8/2020, Đào Minh K đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha màu đỏ, biển số 60C2-60667, trị giá là 9.000.000 đồng của anh Nguyễn Tuấn Bảo.

Ngày 01/9/2020, K đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe Mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu xanh, đen biển số 67C1-04794, trị giá là 2.400.000 đồng của bà Lý Thị T, trị giá là 2.400.000 đồng.

Ngày 02/9/2020, K tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, trắng, biển số 60C2-05382, giá trị 6.750.000 đồng của anh Nguyễn Văn Tú.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là: 18.150.000 đồng

Tại phiên tòa bị cáo Đào Minh K đã thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, người bị hại và các chứng cứ khác thu thập tại hồ sơ vụ án. Xét có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”, **quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015(được sửa đổi, bổ sung năm 2017).**

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, Bị cáo là đối tượng sống lang thang không nghề nghiệp, nhưng muốn có tiền tiêu xài cho bản thân và luôn có ý thức chiếm đoạt tài sản của bất kỳ ai. Để thực hiện hành vi bị cáo liên tiếp 3 lần trộm cắp 3 chiếc xe Mô tô. Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản người khác gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo nhân thân xấu và bị tiền án chưa được xóa án tích. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng theo các điểm h, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tình tiết giảm nhẹ: được hưởng theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

[4] Về các biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584 Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), buộc Đào Minh K phải bồi thường số tiền 9.000.000 đồng là giá trị chiếc xe mô tô biển số 60C2-60667 của anh Nguyễn Tuấn Bảo, bồi thường số tiền 2.400.000 đồng là giá trị chiếc xe mô tô biển số 67C1-04794 của bà Lý Thị Tuyết .

- Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, trắng có biển số 60C2-053.82 của anh Nguyễn Văn Tú đã thu hồi trả lại cho bị hại.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của bị cáo Đào Minh K, do không liên quan đến vụ án nên giao trả lại cho bị cáo.

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, buộc bị cáo Đào Minh K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo Đào Minh K để bảo đảm thi hành án

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo Đào Minh K phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: bị cáo Đào Minh K **02** (Hai) năm, **6** (Sáu) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày 02/9/2020.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự 2015

Tiếp tục tạm giam bị cáo Đào Minh K để bảo đảm thi hành án

- Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 584 Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Buộc bị cáo Đào Minh K phải bồi thường số tiền 9.000.000 đồng là giá trị chiếc xe mô tô biển số 60C2-60667 cho anh Nguyễn Tuấn Bảo

Bồi thường số tiền 2.400.000 đồng là giá trị chiếc xe mô tô biển số 67C1-04794 cho bà Lý Thị Tuyết.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí: Buộc bị cáo Đào Minh K phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 570.000 đồng án phí DSST.

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các người bị hại được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 từ ngày kể nhận được Bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TA tỉnh ĐN;
- VKS, CA,THA cùng cấp;
- Bị cáo
- Bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Tiến Nghĩa